

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 4 (kỳ họp lệ cuối năm 2021) của HĐND tỉnh khóa X

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Sau khi xem xét Báo cáo số 1610/BC-UBND ngày 02/6/2022 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 4, HĐND tỉnh khóa X; Báo cáo kết quả giám sát của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh đối với các ý kiến, kiến nghị thuộc địa bàn ứng cử; Báo cáo thẩm tra của các Ban của HĐND tỉnh theo lĩnh vực phụ trách, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 4 (kỳ họp lệ cuối năm 2021) của HĐND tỉnh, cụ thể như sau:

I. Tình hình phân loại, tổng hợp, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 4 của HĐND tỉnh

1. Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri

Trước và sau kỳ họp thứ 4, đại biểu HĐND tỉnh đã tổ chức tiếp xúc cử tại 148 điểm (cuộc), có 5.892 cử tri tham dự và 645 lượt ý kiến. Sau khi phân loại, có 144 ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh (đã bao gồm 15 vấn đề cần được tiếp tục giải quyết tại kỳ họp thứ 2). Thường trực HĐND tỉnh đã chuyển đến UBND tỉnh các ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết theo Báo cáo số 896/BC-HĐND ngày 01/12/2021 và Báo cáo số 72/BC-HĐND ngày 14/02/2022.

2. Kết quả tiếp thu, giải quyết và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri

UBND tỉnh đã tiếp thu, trả lời đầy đủ 144/144 ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan cấp tỉnh (đạt tỷ lệ 100%).

- Phân loại theo lĩnh vực: có 109 ý kiến, kiến nghị thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách (chiếm tỷ lệ 75,7%); 26 ý kiến, kiến nghị thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội (chiếm tỷ lệ 18,05%); 09 ý kiến, kiến nghị thuộc lĩnh vực pháp chế (chiếm tỷ lệ 6,25%).

- Phân loại theo kết quả giải quyết: có 34/144 ý kiến, kiến nghị đã được giải quyết xong (chiếm tỷ lệ 23,6%); có 43/144 ý kiến, kiến nghị được tiếp thu, ghi

nhận và đang triển khai thực hiện (chiếm tỷ lệ 29,9%); có 67/144 ý kiến, kiến nghị mang tính chất thông tin, giải trình đề cử tri nắm, đồng thuận (chiếm tỷ lệ 46,5%).

II. Đánh giá kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri

1. Về kết quả đạt được

Thường trực HĐND tỉnh nhận thấy, UBND tỉnh đã chỉ đạo, phân công nhiệm vụ, giao trách nhiệm cụ thể cho từng sở, ngành trong việc tham mưu giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; thực hiện nghiêm túc việc tiếp thu, giải trình, trả lời đầy đủ 100% ý kiến, kiến nghị của cử tri, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trước cử tri và HĐND tỉnh.

Qua tiếp xúc cử tri của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh cho thấy: nhìn chung cử tri đồng thuận cao với nội dung UBND tỉnh trả lời, thông tin, trong đó có nhiều ý kiến, kiến nghị cử tri đã được giải quyết dứt điểm; đối với các ý kiến, kiến nghị còn lại, đang được UBND tỉnh, các sở, ngành liên quan tiếp tục thực hiện và giải trình, thông tin để cử tri nắm, đồng thuận.

Thường trực HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với Báo cáo số 1610/BC-UBND ngày 02/6/2022 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 4, HĐND tỉnh khóa X. Trong đó, nhấn mạnh một số kết quả nổi bật qua thực hiện kiến nghị cử tri:

1.1. Trong lĩnh vực kinh tế - ngân sách:

- Thực hiện ý kiến cử tri, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các ngành, địa phương liên quan lập hồ sơ, triển khai thi công một số công trình thủy lợi phục vụ sản xuất như: đã thi công, đưa vào sử dụng Công trình Cống điều tiết ngã 3 sông Nhựt Tảo, huyện Tân Trụ; đã gia cố, khắc phục xong sạt lở Công trình Đê Cầu Kè đến ngã 4 Hội Đồng Bền xã Bình An, huyện Thủ Thừa; đã đầu tư khép kín, đưa vào sử dụng 3 cống (T1; T2; Lò Gạch, xã Bình Hòa Đông, huyện Mộc Hóa); đã sửa chữa, khắc phục hư hỏng và đưa Trạm bơm Bà Múi (xã Mỹ Thạnh Bắc, huyện Đức Huệ); đã khảo sát thực tế các đoạn có nguy cơ sạt lở cao trên tuyến kênh Dương Văn Dương, huyện Tân Thạnh (xác định có 18 vị trí cục bộ đã và đang có nguy cơ sạt lở, sụt lún với tổng chiều dài khoảng 711m), từ đó tổng hợp danh mục, bố trí kinh phí để xử lý cấp bách.

Đồng thời, đã giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập hồ sơ chuẩn bị đầu tư sửa chữa đê bao ven sông Rạch Cát, xã Long Hựu Đông, huyện Cần Đức, yêu cầu các sở, ngành cân đối nguồn vốn để bố trí triển khai thực hiện; đang tập trung thi công Công trình Nạo vét kết hợp san sửa bờ kênh Lâm Trường 3 (kênh 90A đến kênh N5), huyện Thạnh Hóa (hiện đang trải đá hoàn thiện để nghiệm thu, đưa vào sử dụng trong tháng 7/2022); đang tập trung sửa chữa, khắc phục các điểm

sạt lở xảy ra tại rạch Ông Hóng (xã Bình Lăng và xã Bình Tịnh, huyện Tân Trụ), với tổng chiều dài đoạn sạt lở khoảng 300m, chiều rộng sạt khoảng 2m.

- Đối với các công trình giao thông, thực hiện ý kiến cử tri, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các ngành, địa phương liên quan lập hồ sơ, triển khai thi công một số công trình giao thông phục vụ đi lại, phát triển kinh tế-xã hội địa phương như: đầu tư xây dựng hoàn chỉnh và lắp công thoát nước ĐT839, trong đó có đoạn qua chợ xã Mỹ Thạnh Đông, huyện Đức Huệ; đã lắp đặt xong các nắp cống bị hư hỏng trên tuyến đường từ Đức Lập - N2 (huyện Đức Hòa).

Đồng thời, đang tiến hành trung tu cầu treo Mỹ An Phú bắc qua Cù Lao Mỹ Phước (huyện Thủ Thừa) để đảm bảo an toàn giao thông cho người dân trong khu vực, dự kiến hoàn thành trong quý II/2022; đang tập trung nhận lực, vật lực thi công Dự án Cải tạo, nâng cấp ĐT.817 đoạn Mỹ Lạc - Thạnh Phước - Mộc Hóa, dự kiến đoạn từ mố B cầu Mương Đào km16+649 đến QL.N2, dài 16,828km, hoàn thành vào cuối năm 2022; đoạn từ QL.N2 đến mố A cầu Baren hoàn thành vào tháng 04/2023. Đang triển khai thi công lắp đặt công thoát nước trên ĐT.835B (đoạn qua địa bàn xã Phước Lý), dự kiến hoàn thành trong Quý 4/2022

- Đối với một số công trình giao thông cử tri kiến nghị đầu tư mới, nhưng hiện tại chưa có nguồn lực đầu tư nên chưa thể bố trí thực hiện được toàn bộ. Tuy nhiên, UBND tỉnh và các sở ngành cũng đã tiếp thu, quan tâm có phương án sửa chữa một phần tập trung vào các đoạn, điểm cấp thiết như: tiến hành khảo sát và lắp đặt trước đèn chiếu sáng tại các cầu và các đoạn đường cong nguy hiểm trên ĐT.816 qua xã Bình Đức, Thạnh Hòa (huyện Bến Lức); đang thực hiện đầu tư trước hệ thống thoát nước phía bên phải đoạn từ cống Hòa Phú kết nối hệ thống cống hiện hữu, dự kiến thành trong năm 2022...

- UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai các công trình giao thông trọng điểm, trong đó có việc tổ chức Hội nghị quán triệt đối với cán bộ, đảng viên và công khai với người dân về quy mô, hướng tuyến, phạm vi giải tỏa, nguồn lực và thời gian thực hiện Dự án đường Quốc lộ 50B (tuyến đường động lực kết nối Thành phố Hồ Chí Minh-Long An-Tiền Giang), để cử tri nắm và đồng thuận.

- Thực hiện kiến nghị cử tri về tăng cường quản lý đất công, UBND tỉnh đã chỉ đạo xây dựng, ban hành Quyết định quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp tại địa phương để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao, cho thuê cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh, để thực hiện đồng bộ, thống nhất công tác quản lý đất công.

- Tiếp thu kiến nghị cử tri, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo cụ thể về việc thực hiện công tác trực vớt, xử lý lục bình trên các tuyến sông, kênh, rạch để đảm bảo thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả cao.

- Đối với việc rà soát, xử lý dự án ngoài ngân sách chậm triển khai theo ý kiến, phản ánh nhiều lần của cử tri, UBND tỉnh đã có những chỉ đạo quyết liệt, có thêm một số dự án chấm dứt hoạt động như: Dự án Khu tái định cư Mỹ Kim Long, Dự án đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Thanh Yên, Dự án đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Mỹ Kim Long (tại huyện Tân Trụ), Dự án Khu dân cư Tân Kim của Công ty Bắc Mỹ (tại huyện Cần Giuộc).

1.2. Trong lĩnh vực văn hóa-xã hội:

- UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống dịch Covid-19 đúng với tinh thần Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”; tập trung tổ chức tiêm Vắc - xin phòng, chống dịch Covid-19 mũi tăng cường; các hoạt động văn hóa, du lịch, vui chơi, giải trí diễn ra phù hợp, an toàn trong điều kiện mới.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc niêm yết cụ thể, công khai giá các kit test nhanh Covid-19 tại cơ sở y tế; sửa đổi quy trình khám bệnh, trong đó có việc tổ chức test Covid-19 tại các cơ sở khám, chữa bệnh đảm bảo hợp lý trong điều kiện dịch bệnh được kiểm soát và Vắc - xin bao phủ toàn dân; đã kịp thời chấn chỉnh, tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng y tế cơ sở. Theo đó, tỉnh đã triển khai Dự án Xây dựng mới và nâng cấp đạt chuẩn cung cấp dịch vụ chất lượng cho 48 trạm y tế (trong đó có 07 TYT được xây mới, 41 TYT xã được sửa chữa) và cung cấp trang thiết bị thiết yếu cho các xã theo nhu cầu thực tế. Hiện nay, tỉnh đang rà soát thực trạng cơ sở vật chất để đầu tư các Trạm Y tế xã và Trung tâm Y tế huyện theo Chương trình Phục hồi và phát triển kinh tế xã hội sau đại dịch. Đồng thời đang trình HĐND tỉnh khóa X tại kỳ họp thứ 6 xem xét, ban hành Nghị quyết về chính sách thu hút nhân lực ngành y tế trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 -2025. UBND tỉnh đang tiến hành thủ tục để thành lập lại 17 Trạm y tế cấp xã để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân trong tình hình mới.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc lựa chọn sách giáo khoa (SGK) đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thống nhất chủ trương chọn 01 bộ SGK dùng chung cho lớp 2, lớp 6 và các lớp tiếp theo tại các trường học trên toàn địa bàn tỉnh để đảm bảo thuận tiện, thống nhất và đồng bộ trong triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện dạy học linh hoạt năm học 2021-2022 gắn với chủ trương, biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 ở từng thời điểm cụ thể; triển khai thực hiện chương trình “Sóng và máy tính cho em”, qua đó đã nhận tài trợ từ Bộ Giáo dục và Đào tạo, các mạnh thường quân 9.080 máy tính bảng tặng học sinh thuộc diện nghèo,

cận nghèo, có cha hoặc mẹ mất do Covid-19 với tổng số tiền 3,6 tỷ đồng, thể hiện ý nghĩa xã hội to lớn và tính nhân văn sâu sắc.

- UBND tỉnh đã quan tâm, cho chủ trương thực hiện dự án Tu bổ Khu di tích lịch sử - văn hóa Gò Chùa Nổi, xã Tuyên Bình, huyện Vĩnh Hưng theo kiến nghị của cử tri (chia thành 02 dự án độc lập với nguồn vốn, lộ trình đầu tư cụ thể). Hiện nay, UBND huyện Vĩnh Hưng đang khẩn trương triển khai thực hiện Dự án để hoàn thành theo kế hoạch, góp phần phát triển du lịch, nâng cao đời sống tinh thần của người dân.

- UBND tỉnh đã quan tâm, có chính sách hỗ trợ phù hợp đối với những người làm nghĩa vụ khai phá Đòng Tháp Mười bị chết, bị thương theo quy định (trường hợp chết: trợ cấp một lần bằng 30 tháng lương và trợ cấp mai táng phí bằng 08 tháng lương; trường hợp bị thương: tùy theo mức suy giảm khả năng lao động, được hỗ trợ một lần theo quy định).

1.3. Trong lĩnh vực pháp chế:

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh hướng dẫn làm Căn cước công dân (CCCD) đối với trường hợp người lớn tuổi không có hoặc mất Giấy khai sinh; chủ động phối hợp với Bưu điện tỉnh rà soát, chấn chỉnh việc cấp thẻ CCCD đảm bảo kịp thời, đúng quy định về thu phí.

- Liên quan đến Tịnh Thất Bồng Lai mà dư luận và cử tri quan tâm, bức xúc, Cơ quan Công an đã thu thập chứng cứ, củng cố hồ sơ, ra quyết định khởi tố vụ án “Lợi dụng quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, tổ chức, cá nhân”, đồng thời khởi tố các cá nhân có liên quan. Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa đã đưa vụ án ra xét xử vào cuối tháng 6/2022; tới đây theo lịch, sẽ tiếp tục đưa ra xét xử vào ngày 20/7/2022.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh và các lực lượng chức năng quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 743/KL-HĐND ngày 09/11/2021 của Thường trực HĐND tỉnh tại Chương trình đối thoại lần thứ 2 về giải pháp ngăn chặn, xử lý tệ nạn “tín dụng đen”. Trong đó, đã tập trung điều tra, xử lý 2 vụ bắt hoặc giam giữ người trái pháp luật, khởi tố 2 vụ, 5 đối tượng; xử lý hành chính 20 vụ, 37 đối tượng về các hành vi có liên quan đến “tín dụng đen”, với số tiền 43 triệu đồng; đồng thời bắt buộc các đối tượng viết cam kết, tiến hành thu hồi, gỡ các tờ rơi quảng cáo có nội dung cho vay tiền góp.

2. Về khó khăn, tồn tại, hạn chế

- Vấn đề cử tri kiến nghị liên quan lĩnh vực kinh tế phần lớn là đề nghị đầu tư các công trình thủy lợi, giao thông, UBND tỉnh đã quan tâm bố trí nguồn vốn ngân sách nhưng nguồn lực của tỉnh còn hạn chế, đang ưu tiên tập trung cho các dự án trọng điểm, động lực nên còn một số công trình cần thiết chưa được bố trí vào kế hoạch đầu tư công trung hạn..

- Đối với tiến độ thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách, cử tri đã kiến nghị nhiều lần và UBND tỉnh đã có nhiều chỉ đạo quyết liệt nhưng nhiều dự án vẫn còn kéo dài, chưa giải quyết dứt điểm các vấn đề liên quan đến bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, cấp giấy sử dụng đất, ảnh hưởng lớn đến đời sống, sản xuất của người dân, gây bức xúc, cử tri tiếp tục kiến nghị giải quyết như:

+ Đối với Dự án khu dân cư AEDC (đổi diện Bệnh viện Đa khoa tỉnh) cử tri đã kiến nghị rất nhiều lần và UBND tỉnh đã có nhiều chỉ đạo quyết liệt; các sở, ngành chủ động thực hiện các nội dung theo Kết luận thanh tra số 699/KL-UBND ngày 02/3/2015 của UBND tỉnh, nhưng đến nay chưa giải quyết dứt điểm các vấn đề: về khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng vào tiền sử dụng đất phải nộp vào ngân sách nhà nước; việc thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với 13 hộ còn lại (diện tích 33.523 m²); việc chuyển nhượng các lô nền cho người dân trong ranh 2,6 ha; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân trong dự án.

+ Chưa giải quyết dứt điểm bức xúc của cử tri về cấp Giấy CNQSDĐ tại một số dự án tái định cư: Dự án tại Khu Công nghiệp, dân cư Tân Đức, huyện Đức Hòa; Dự án của Công ty Hải Sơn, huyện Cần Giuộc; Dự án Khu dân cư thị trấn Bến Lức của Công ty Thái Bình Dương.

+ Cử tri đã nhiều lần đề nghị báo cáo kết quả thanh tra toàn diện Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Gò Đen do Công ty Cổ phần Địa Ốc 6 làm chủ đầu tư tại xã Phước Lợi, huyện Bến Lức (UBND tỉnh có quyết định thanh tra từ cuối năm 2019), nhưng đến nay cơ quan chức năng vẫn chưa có báo cáo kết quả thanh tra và chưa có biện pháp kiên quyết xử lý, thu hồi dự án.

+ Việc thu hồi đất công đối với Trại thuốc lá Nam, xã An Ninh Đông, huyện Đức Hòa liên quan đến Công ty Cổ phần Hòa Việt kéo dài đến nay chưa giải quyết xong, mời làm việc nhiều lần nhưng Công ty không hợp tác, ngành chức năng chưa có biện pháp xử lý kiên quyết theo quy định.

- Một số kiến nghị cử tri, UBND tỉnh tiếp tục ghi nhận và giao sở, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất, cử tri chưa lòng với nội dung trả lời như: việc Đầu tư hệ thống điện chiếu sáng ĐT 838C (*giao Sở Giao thông Vận tải phối hợp các ngành, địa phương khảo sát và đề xuất*); việc sửa chữa đường cạp Kênh 12 (đoạn từ kênh KT1 xã Tân Thành, Mộc Hóa đến ranh xã Kiến Bình, Tân Thạnh), với chiều dài 5km (*chỉ giải thích không có trong danh mục đầu tư công trung hạn 2021-2025*).

- Có nội dung trả lời kiến nghị cử tri chưa cụ thể, rõ ràng (*cử tri đề nghị tỉnh khẳng định và công khai rõ về việc có tiếp tục thực hiện hay xóa quy hoạch 04 Cụm công nghiệp tại xã Long Hựu Đông, Long Hựu Tây, huyện Cần Đức, nhưng UBND tỉnh chưa trả lời cụ thể*). Có vấn đề cử tri tha thiết kiến nghị nhiều lần (trên 20 năm) nhưng vẫn chưa được đầu tư giải quyết, người dân đặc biệt gặp khó khăn, khó cải thiện cuộc sống do thường xuyên bị ngập nặng (vấn đề đầu tư dự án đoạn

đê bao Vàm Cỏ Mỹ Điền - kênh Nước Mặn, xã Long Hựu Tây; Dự án Đê Thủy sản Vàm Cỏ đoạn Tân Chánh - Tân Ân).

- Một số ý kiến cử tri sở ngành tham mưu trả lời chưa phù hợp với tình trạng thực tế và khác với quan điểm của chính quyền địa phương như: về kiến nghị sớm bố trí tái định cư cho người dân liên quan Dự án mở rộng nhà máy Thép Long An, xã Long Hiệp, Bến Lức, đã kéo dài từ năm 2010 nhưng vẫn chưa giải quyết (*Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị các hộ dân liên hệ với Công ty TNHH Thép Long An để đăng ký tái định cư theo hình thức nhận tiền như thỏa thuận trước đây. Trong khi UBND huyện Bến Lức cho biết hiện tại vị trí dự án mở rộng Nhà máy luyện phôi, cán thép được quy hoạch là đất ở nên không còn phù hợp quy hoạch; dự án đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành thanh tra vào năm 2019, đến nay, Công ty không đưa đất vào sử dụng đã quá 24 tháng. Do đó, theo quy định thì không được gia hạn tiến độ thực hiện dự án. Huyện đề nghị Công ty chấm dứt hoạt động dự án. Sau đó, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ hướng dẫn thủ tục đất đai theo quy định*).

- Một số nội dung cử tri kiến nghị nhiều lần liên quan đến lĩnh vực bảo vệ môi trường, UBND tỉnh đã có sự tập trung chỉ đạo, nhưng vẫn chưa có kết quả (*như đến nay vẫn chưa di dời Lò giết mổ Dương Văn Nghĩa, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức; xử lý việc ô nhiễm tại Công ty Cổ phần Lông Vũ xuất nhập khẩu tổng hợp Long An, xã Lợi Bình Nhơn, Thành phố Tân An*).

- Một số vấn đề về văn hóa-xã hội chưa có nhiều chuyển biến theo kiến nghị cử tri như: chất lượng công tác đào tạo nghề còn hạn chế, lao động học một số nghề phi nông nghiệp chưa tìm được việc làm ổn định, do thị trường tại chỗ không có nhu cầu và tay nghề chưa đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng; nguồn nhân lực ngành giáo dục và y tế còn thiếu so với yêu cầu; đã kiến nghị nhiều lần nhưng đến nay chưa giải quyết dứt điểm chế độ BHXH của công nhân làm việc tại nhà máy đường Nivl, huyện Bến Lức (*hiện còn chờ Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện thủ tục ra Quyết định phá sản đối với Công ty Cổ phần Nivl theo quy định pháp luật, khi đó mới tiến hành giải quyết quyền lợi về BHXH cho người lao động*).

3. Nguyên nhân của khó khăn, tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Nguồn lực của tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ đầu tư phát triển vẫn còn hạn chế, hiện nay phải tập trung ưu tiên nguồn lực bố trí cho các công trình trọng điểm, động lực kết nối, nên nhiều vấn đề cử tri kiến nghị liên quan đến đầu tư, sửa chữa, nâng cấp công trình giao thông, thủy lợi,... chưa thể bố trí vào kế hoạch trung hạn.

- Tình trạng biến động giá đất gây khó khăn và làm ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách.

- Ảnh hưởng đại dịch Covid - 19 làm giảm nguồn lực và chậm tiến độ thực hiện các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Việc tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri của các cơ quan liên quan vẫn chưa thực sự chặt chẽ, nền nếp, hiệu quả. Khi Thường trực HĐND tỉnh chuyển báo cáo tổng hợp ý kiến cử tri, UBND tỉnh đã sớm có văn bản chỉ đạo, phân công giải quyết cụ thể đối với từng ngành, nhưng đến nay một số kiến nghị vẫn chưa có kết quả, lộ trình, giải pháp cụ thể và chưa làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm.

- Vai trò của các chức danh do HĐND tỉnh bầu ở một số đơn vị chưa thể hiện tốt, chưa sâu sát trong chỉ đạo, điều hành để giải quyết kịp thời ý kiến, kiến nghị của cử tri theo nghị quyết HĐND tỉnh thuộc lĩnh vực, ngành phụ trách.

- Tính chủ động, tự giác, trách nhiệm trong phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương trong giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri có nơi, có lúc còn thiếu chặt chẽ, chưa toàn diện nên hiệu quả chưa cao.

- Hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của Đại biểu HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh còn hạn chế.

III. Kiến nghị

Để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, đáp ứng sự mong đợi của cử tri và Nhân dân, Thường trực HĐND tỉnh kiến nghị một số nội dung sau:

1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

1.1. Có giải pháp nâng cao hiệu quả chỉ đạo, kiểm soát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri từ tỉnh đến các huyện, thị xã, thành phố; cải tiến về cơ chế điều phối, chế độ thông tin, báo cáo và chủ động rà soát, có theo dõi thường xuyên, kiểm tra thực tế việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình của các cơ quan, tổ chức được UBND tỉnh giao giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri theo nghị quyết HĐND tỉnh.

1.2. Tập trung xem xét, giải quyết dứt điểm các kiến nghị nhiều lần, các kiến nghị cấp thiết gắn với hoạt động sản xuất, sinh hoạt của Nhân dân như: đất đai, dự án ngoài ngân sách, nông nghiệp, kết cấu hạ tầng giao thông. Trước mắt, tập trung chỉ đạo quyết liệt, tạo chuyển biến rõ nét trong giải quyết các tồn tại, hạn chế đã được chỉ rõ tại mục II.2 của báo cáo này.

Đối với các ý kiến, kiến nghị thuộc lĩnh vực đầu tư cần thiết nhưng hiện tại chưa cân đối được nguồn lực thực hiện, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo kiểm tra thực tế để xác định phương án giải quyết cụ thể, phân loại đầu tư và sắp thứ tự ưu tiên để làm cơ sở cho định hướng điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trung hạn, hàng năm phù hợp với tính cấp thiết, ưu tiên theo thực tế phát sinh và công khai để cử tri biết, giám sát thực hiện.

Đối với các ý kiến, kiến nghị mang tính góp ý xác đáng cho hoạt động chỉ đạo, điều hành, đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu kỹ để tiếp thu, đưa vào giải pháp điều hành phát triển kinh tế-xã hội của địa phương thường xuyên, đây là sự thể hiện tinh thần cầu thị, lắng nghe và phát huy sức mạnh từ Nhân dân.

1.3. Thực hiện tốt hơn nữa việc chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện việc cử cán bộ lãnh đạo tham gia các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh để lắng nghe đầy đủ các kiến nghị của cử tri, thông tin rõ ràng đến cử tri các vấn đề liên quan, làm cơ sở tiếp thu, giải quyết thỏa đáng các ý kiến, kiến nghị của cử tri và hạn chế việc cử tri kiến nghị nhiều lần cùng một vấn đề.

2. Đối với các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh

- Thường xuyên theo dõi, và có kế hoạch cụ thể để giám sát việc triển khai thực hiện các ý kiến, kiến nghị của cử tri theo nghị quyết HĐND tỉnh theo lĩnh vực, địa bàn được phân công, ứng cử; tăng cường các hoạt động khảo sát, giám sát thực tế; chủ động nghiên cứu, kiến nghị giải quyết và đề xuất các vấn đề cần phải tổ chức chất vấn, giải trình, đối thoại để đi đến kết quả giải quyết thỏa đáng cuối cùng.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo với cử tri đầy đủ kết quả giải quyết, trả lời của UBND tỉnh, của địa phương; định kỳ báo cáo hoạt động giám sát về Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 4 (kỳ họp lệ cuối năm 2021) của HĐND tỉnh. Thường trực HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT.TU, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh LA;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá X;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, Tx, Tp;
- LĐVP Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các Phòng trực thuộc VP;
- Lưu: VT, (th).

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Văn Nhiều

